

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 84 /QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng
thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại tờ trình số 106/TTr-BXD ngày 23 tháng 12 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 với những nội dung chính như sau:

1. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu quy hoạch khoảng 15.500 ha, bao gồm: diện tích đất tự nhiên của thành phố Thanh Hoá hiện nay (khoảng 5.789,81 ha) và mở rộng phạm vi nghiên cứu 19 xã, thị trấn, bao gồm: Hoàng Lý, Hoàng Long, Hoàng Anh, Hoàng Quang, Hoàng Đại và thị trấn Tào Xuyên thuộc huyện Hoàng Hoá; Đông Lĩnh, Đông Tân, Đông Hưng, Đông Vinh và thị trấn Nhồi thuộc huyện Đông Sơn; Thiệu Dương, Thiệu Khánh, Thiệu Văn thuộc huyện Thiệu Hoá; Quảng Thịnh, Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Tâm, Quảng Cát thuộc huyện Quảng Xương.

Ranh giới nghiên cứu được xác định như sau:

- Phía Đông giáp các huyện: Hoàng Hoá, Quảng Xương;
- Phía Tây giáp các huyện: Đông Sơn, Thiệu Hoá;
- Phía Nam giáp các huyện: Đông Sơn, Quảng Xương;
- Phía Bắc giáp huyện Hoàng Hoá.

2. Tính chất đô thị

- Thành phố Thanh Hoá là đô thị tỉnh lỵ, trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của tỉnh Thanh Hoá; là một trong những trung tâm kinh tế, dịch vụ, chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, thể dục thể thao của vùng phía Nam Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.

- Là đô thị chuyển tiếp giữa vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ với vùng Bắc Trung Bộ; đầu mối giao lưu của Tỉnh với cả nước; có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh.

- Đô thị phát triển dịch vụ đa ngành, đa lĩnh vực, phát triển công nghiệp sạch, công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn; phát triển nông nghiệp áp dụng công nghệ sinh học và quy trình canh tác hiện đại với các sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

3. Dự báo phát triển dân số và đất xây dựng trong vùng

a) Dân số:

- Đến năm 2015: dân số của Thành phố khoảng 350.000 người, trong đó nội thành khoảng 280.000 người, ngoại thành 70.000 người.

- Đến năm 2025: dân số của Thành phố khoảng 500.000 người, trong đó nội thành khoảng 400.000 người, ngoại thành khoảng 100.000 người.

b) Đất xây dựng đô thị:

- Đến năm 2015, diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 4.500 ha, bình quân 130m²/người, trong đó đất dân dụng khoảng 3.150 ha, bình quân 80 m²/người.

- Đến năm 2025, diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 8.799 ha, bình quân 115 m²/người, trong đó đất dân dụng khoảng 4.164 ha, bình quân 80 m²/người.

4. Định hướng phát triển không gian

a) Hướng phát triển không gian

Thành phố phát triển trên cơ sở các trục không gian chủ đạo đã được xác định theo quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hoá đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 140/1999/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 1999.

Hướng phát triển chính của thành phố Thanh Hoá là hướng Đông - Nam tiến tới sáp nhập với thị xã Sầm Sơn thành đô thị loại I; phát triển có giới hạn về phía Đông Bắc để hình thành thành phố hai bờ sông Mã; hạn chế phát triển về phía Tây để bảo tồn vùng cảnh quan thiên nhiên và phát triển các khu du lịch: Hàm Rồng, Núi Đọ, Núi Voi, Rừng Thông, Núi Nhồi, Núi Mát, Núi Long để tạo thành một vành đai xanh quanh đô thị trung tâm.

b) Phân khu chức năng

- Các khu dân cư đô thị: quy mô khoảng 4.164 ha, được phân ra thành 3 khu vực: khu vực đô thị hiện hữu có quy mô khoảng 1.531 ha; khu vực đô thị đang phát triển có quy mô khoảng 1.168 ha; khu đô thị sẽ phát triển trong tương lai có quy mô khoảng 1.465 ha.

- Đối với khu vực dân cư hiện hữu, tùy theo điều kiện của từng khu vực có các giải pháp quy hoạch cụ thể phục vụ cải tạo, chỉnh trang nâng cấp điều kiện hạ tầng và môi trường sống của dân cư.

- Các khu công nghiệp: xây dựng 4 khu chính với quy mô khoảng 495 ha, bao gồm: khu công nghiệp Bắc sông Mã gần với khu đô thị - công nghiệp Hoàng Long quy mô khoảng 200 ha, khu công nghiệp Tây Bắc Ga gần với khu công nghiệp Đình Hương quy mô khoảng 146 ha, khu công nghiệp Vực quy mô khoảng 58 ha, khu công nghiệp Lê Môn quy mô khoảng 86 ha và một số cơ sở công nghiệp phân tán trong nội thị, có quy mô khoảng 5 ha sẽ được di dời khi có điều kiện.

- Các khu trung tâm hành chính công cộng và dịch vụ đô thị: quy mô đất xây dựng khoảng 851 ha, bao gồm: các trung tâm cấp đô thị: quy mô khoảng 164 ha, các trung tâm chuyên ngành quy mô khoảng 542 ha, các trung tâm cấp khu vực: quy mô khoảng 145 ha.

- Các khu công viên cây xanh du lịch, hồ nước: quy mô khoảng 1.464 ha, bao gồm: các công viên cây xanh tập trung quy mô khoảng 727 ha; các công viên khu vực và cây xanh dọc ven sông quy mô khoảng 524 ha; các khu vực cây xanh cách ly quy mô khoảng 213 ha.

- Các khu đất giao thông và công trình đầu mối hạ tầng:

+ Giao thông đô thị: khoảng 950 ha, bao gồm: giao thông đối ngoại khoảng 126 ha, giao thông nội thị khoảng 824 ha (trong đó giao thông tĩnh khoảng 45 ha).

+ Các công trình đầu mối có quy mô khoảng 241 ha, bao gồm: các trạm cấp nước quy mô khoảng 69 ha; các trạm xử lý nước thải quy mô khoảng 70 ha; các bến xe đầu mối quy mô khoảng 35 ha; các nghĩa trang quy mô khoảng 67 ha.

- Các khu vực đất quốc phòng và tôn giáo: quy mô khoảng 60 ha, trong đó đất tôn giáo khoảng 19 ha, đất quốc phòng khoảng 41 ha.

- Đất dự trữ phát triển: quy mô khoảng 725 ha, trong đó đất dự trữ cho phát triển dân cư và các khu chức năng khác là khoảng 425 ha, đất dự trữ cho phát triển các khu công nghiệp (chủ yếu cho Khu công nghiệp phía Nam thành phố Thanh Hoá khi có nhu cầu) là khoảng 300 ha.

- Đất canh tác, thảm xanh thực vật, sông hồ, đồi núi đá: diện tích khoảng 6.701 ha.

5. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

a) Định hướng quy hoạch giao thông

- Giao thông đối ngoại:

+ Đường bộ: tuyến cao tốc Bắc - Nam có hướng tuyến qua Thành phố về phía Tây thị trấn Rừng Thông, lộ giới 92,5 m; tuyến quốc lộ 1A hiện tại: đang xây dựng, đường tránh về phía Đông trung tâm Thành phố, lộ giới 76,0 m; tuyến quốc lộ 10 có hướng tuyến qua Thành phố về phía Đông, gần khu vực ngã ba Mối, lộ giới 44,0 m; đại lộ Nam sông Mã, lộ giới 67,0 m; quốc lộ 47, lộ giới 44,0 m; quốc lộ 45, lộ giới 44,0 m; tuyến mới Đông Tây xuyên tâm phía Nam cách quốc lộ 47 khoảng 2 km có lộ giới 33,0 m; các đường vành đai 2 có lộ giới 52,0 m và đường vành đai 3 có lộ giới 52,0 m.

+ Đường sắt: xây dựng mới tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam có hướng tuyến về phía Tây thành phố theo quy hoạch của Bộ Giao thông vận tải. Ga chính đặt tại phía Tây Nam núi Mọt.

+ Đường thủy: nâng cao năng lực cảng Lễ Môn; xây dựng mới cảng hàng hoá phía hạ lưu sông Mã tại Quảng Châu; xây dựng cảng hành khách tại Hàm Rồng - Nam Ngạn - Đông Vệ phục vụ du lịch.

+ Hàng không: xây dựng sân bay dân dụng phục vụ cho hoạt động bay trực thăng và máy bay cánh bằng loại nhỏ tại xã Quảng Nhân cách Thành phố khoảng 12 km về phía Nam khi có nhu cầu.

- Giao thông đối nội:

+ Quy hoạch mạng lưới đường đô thị theo các cấp đường đô thị: cấp đô thị lộ giới khoảng 34 - 76 m; cấp khu vực lộ giới khoảng 24 - 34 m; cấp khu ở lộ giới khoảng 15 - 21 m, bảo đảm đạt tiêu chuẩn đô thị loại I.

+ Các tuyến phố, các cầu hiện có được nâng cấp mở rộng theo đúng mặt cắt thiết kế của quy hoạch giao thông; xây dựng mới các đường vành đai, đường giao thông đối ngoại và đường giao thông đối nội theo quy hoạch được duyệt.

+ Bố trí các tuyến xe điện phục vụ cho phát triển kinh tế theo lộ, tuyến kết nối các khu chức năng quan trọng với trung tâm Thành phố và thị xã Sầm Sơn.

- Các công trình phục vụ giao thông:

+ Bến xe: bố trí trong khu vực thành phố 04 bến xe có quy mô khoảng 35 ha, quy mô khoảng 5 - 20 ha/bến.

+ Hình thành và phân bố các điểm đậu, đỗ xe trên các tuyến giao thông kết nối các điểm đô thị vệ tinh xung quanh Thành phố.

+ Nút giao thông: xây dựng các nút giao thông khác cốt để kết nối hệ thống giao thông đối ngoại đường bộ với tuyến đường chính đô thị theo định hướng quy hoạch.

+ Cầu vượt qua sông Mã: xây dựng 03 cầu qua sông Mã tại các vị trí: cầu Nguyệt Viên; cầu Lễ Môn; cầu Quảng Phú và xây dựng cầu Thiệu Kỉnh qua sông Chu.

- Giao thông ngầm trong đô thị:

Xác định các tuyến giao thông ngầm, các công trình ngầm phục vụ cho đô thị sẽ được xây dựng trong tương lai để quản lý.

b) San nền thoát nước

- San nền: xác định độ cao nền xây dựng hợp lý cho từng khu vực, bảo đảm cao độ nền tối thiểu $\geq + 3,00$ m.

- Thoát nước mưa: trong khu vực nội thành hiện hữu sử dụng hệ thống cống thoát nước thải riêng; trong các khu đô thị mới sử dụng hệ thống thoát nước mưa riêng, nước thải riêng, kết hợp sử dụng hệ thống thoát nước hồ như sông Cầu Hạc, kênh Vinh, sông Nhà Lê, sông Quảng Châu, cải tạo, xây dựng mới các hồ điều hoà. Xây dựng trạm bơm tiêu tại khu vực cống Quảng Châu để giải quyết tiêu thoát nước mưa triệt để cho đô thị trong trường hợp triều cường trên sông Mã. Xây dựng đường ven sông, kênh, hồ, hồ điều hoà kết hợp trồng cây xanh, các tiểu cảnh trang trí làm cho thành phố có cảnh quan, môi trường sạch đẹp.

c) Cấp nước

- Nhu cầu dùng nước dự tính đến năm 2025 khoảng $200.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Nguồn nước: sử dụng nguồn nước mặt tại kênh Bắc và sông Chu như hiện nay. Bổ sung thêm nguồn nước sông Mã ở khu vực Hoàng Giang - Hoàng Hoá.

- Đầu tư, cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Hàm Rồng lên $70.000\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$, nhà máy nước Mật Sơn lên $30.000\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; xây dựng nhà máy nước tại phía Bắc sông Mã công suất $40.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ (xã Hoàng Anh) để cấp cho khu đô thị và công nghiệp phía Bắc thành phố; xây dựng nhà máy nước tại Quảng Cát có công suất $60.000\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

d) Cấp điện

- Tổng nhu cầu cấp điện đến năm 2015 khoảng 308.000 KW; đến năm 2025 khoảng 805.000 KW.

- 04 trạm trung gian 110/35/22 KW tại 04 khu vực: 02 trạm đã có tại núi Một ở phía Tây, tại Quảng Thành ở phía Đông; xây dựng mới 02 trạm ở phía Nam và phía Bắc thành phố.

- Mạng lưới điện trung thế, hạ thế xây dựng mới phải đi ngầm dọc theo các đường phố theo quy hoạch.

- Mạng lưới điện trung thế, hạ thế hiện có trên các đường phố từng bước ngầm hoá để đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị.

d) Thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị

- Dự báo nhu cầu xử lý nước thải đến năm 2025 đạt khoảng 200.000 m³/ngày đêm. Bố trí 02 khu xử lý nước thải tập trung tại khu vực xã Quảng Phú huyện Quảng Xương và xã Đông Vinh huyện Đông Sơn.

- Tại các khu đô thị hiện hữu, nước thải được thu gom xử lý theo Dự án Cải tạo môi trường đô thị miền Trung đang thực hiện.

- Tại các khu đô thị mới, xây dựng hệ thống thu gom nước thải bằng hệ thống riêng để đưa về trạm xử lý chung, bảo đảm đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường trước khi đổ vào hệ thống tiêu thoát nước của Thành phố.

- Dự kiến khối lượng chất thải rắn cần thu gom của thành phố là khoảng 528 tấn/ngày (năm 2015); 660 tấn/ngày (năm 2025). 100% chất thải rắn sẽ thu gom về khu vực xử lý nằm trong thung lũng Núi Vàng tại xã Đông Nam huyện Đông Sơn cách trung tâm Thành phố 15 km về phía Tây Nam.

- Xây dựng mới nghĩa trang nhân dân kết hợp với nhà tang lễ và đài hoá thân hoàn vũ tại khu vực phía Bắc núi Voi xã Đông Cương - Đông Lĩnh, với quy mô 30 - 40 ha đất. Ngừng chôn cất mới tại các nghĩa địa hiện có thuộc các xã, phường; từng bước di chuyển đưa vào khu nghĩa trang nhân dân theo quy hoạch.

e) Thông tin liên lạc

- Hiện đại hoá mạng thông tin liên lạc theo dự án của ngành Thông tin truyền thông; xây dựng các trạm bưu cục khu vực và mạng điện thoại công cộng; phát triển các dịch vụ bưu chính, viễn thông tiên tiến theo từng giai đoạn phát triển của đô thị.

- Dự kiến đến 2025 số thuê bao sẽ đạt chỉ tiêu 50 máy/100 dân.

6. Quy hoạch đợt đầu - giai đoạn đến 2015

a) Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật đợt đầu

- Tập trung cải tạo các khu dân cư hiện trạng, xây dựng Khu công nghiệp Bắc sông Mã. Xây dựng khu trung tâm thương mại, hội chợ triển lãm, quảng trường trung tâm thành phố tại phía Nam giao đường tránh quốc lộ 1A và đại lộ Lê Lợi. Xây dựng một số khu đô thị mới ở phía Bắc đại lộ Nam sông Mã; phía Đông ở khu vực Quảng Đông; phía Nam ở khu vực Nam thành phố thuộc xã Quảng Thành. Xây dựng trung tâm văn hoá, thể dục thể thao tại phía Nam quốc lộ 47 khu vực Quảng Đông.

- Tập trung xây dựng 05 cụm công trình kiến trúc trọng điểm bao gồm các công trình dịch vụ thương mại, toà nhà cao ốc làm điểm nhấn kiến trúc tại các cửa ngõ của đô thị: phía Bắc là Hàm Rồng; phía Nam là cầu Quán Nam, phía Tây là khu vực Nhồi, Rừng Thông; phía Đông là khu vực thị trấn Môi.

- Ưu tiên xây dựng cầu vượt qua sông Mã tại vị trí đại lộ Lê Lợi kéo dài để nối kết thành phố Thanh Hoá với khu vực phát triển phía Bắc sông Mã. Xây dựng nút nhập luồng đường cao tốc Bắc - Nam vào Thành phố; ga đường sắt cao tốc ở phía Đông đường sắt khu vực Đông Tân.

- Xây dựng bến xe trung tâm Thành phố ở phía Đông ga đường sắt cao tốc khu vực Đông Tân, núi Một; bến xe phía Bắc ở khu vực Tào Xuyên; bến phía Nam tại khu vực Quảng Thịnh và phía Đông ở thị trấn Môi.

- Xác định 05 công viên tại các khu vực: Hàm Rồng; Rừng Thông; núi Nhồi; Mạt Sơn và Đông Hương.

- Xây dựng cầu Thiệu Khánh qua sông Chu để nối kết thành phố Thanh Hoá với khu vực Tây Bắc Thanh Hoá.

b) Các chương trình và dự án ưu tiên đầu tư

- Phát triển các dự án kết cấu hạ tầng khung như Dự án xây dựng đại lộ Lê Lợi kéo dài, Dự án cải tạo quốc lộ 1A, Dự án cầu qua sông Mã, Dự án xây dựng đường ven sông Mã.

- Các dự án về môi trường đô thị: Dự án xây dựng khu xử lý rác số 1 có diện tích 30 - 50 ha; cải tạo xây dựng hệ thống công viên cây xanh.

- Các dự án phát triển nâng cao năng lực chính quyền đô thị.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá

1. Công bố Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và tổ chức việc thực hiện quy hoạch theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị cho thành phố Thanh Hoá theo quy hoạch được duyệt.

3. Triển khai lập, xét duyệt các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng đô thị và điều chỉnh quy hoạch chi tiết các đồ án đã duyệt để phù hợp với quy hoạch được duyệt.

4. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xác định vị trí hướng tuyến và quy mô cụ thể các công trình giao thông đối ngoại trên địa bàn trong quá trình triển khai xây dựng theo quy hoạch.

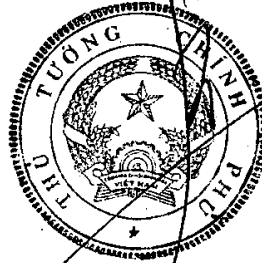
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Tài chính, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: KTTH, NC, ĐP;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b). Nghĩa(40)

**KT.THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải